

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2017/HSST

Ngày: 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ ông Nguyễn Văn Vy, nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

2/ ông Hồ Đình Ghi, nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Thuận- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Minh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Huế (60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2017/HSST ngày 1 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang D (tên gọi khác: Bự); Sinh ngày 17 tháng 12 năm 1991. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 7đường H, phường D, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: phụ thợ sơn. Con ông: Trần Hữu Sửu, con bà: Hồ Thị Huệ; chưa có vợ, con; Tiền án: 3 tiền án, tiền sự: Không.

-Ngày 12/4/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 6 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

-Ngày 9/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

-Ngày 17/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 171/2004/HSST ngày 9/7/2014, buộc Trần Quang D chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 2 năm 9 tháng tù. Ngày 12/11/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 12/7/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Chị Huỳnh Thị Kim Th; Địa chỉ: đường T, phường D, thành phố Huế (vắng mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Chí H; Địa chỉ: đường p, phường Th, thành phố Huế (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Quang D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/1/2017, chị Huỳnh Thị Kim Th là bạn của Trần Quang D, giao xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 75F1-236.44 của mình cho D, để chở chị Th đến Shop áo quần ở số 45 đường Lê Huân, thành phố Huế để mua áo quần. Trong lúc chị Th đang thử áo quần thì có người điện thoại cho D để đòi nợ. D đi ra ngoài lấy xe chạy đi mượn tiền một số nơi, nhưng không có. D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị Th mang đi cầm cố lấy tiền trả nợ. Trần Quang D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 75F1-236.44 đến tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Chí H ở 11 Phùng Hưng, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, rồi mở cốp xe lấy giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy, tất cả đều mang tên Huỳnh Thị Kim Th, đồng thời đưa giấy chứng minh nhân dân của mình cho anh H, nói xe mô tô là của hai vợ chồng D. Anh H xem giấy tờ, đồng ý nhận cầm cố xe mô tô 75F1-236.44 với giá 10.000.000đồng, sử dụng trả nợ hết. Sau khi cầm xe, D thuê xe thò về lại Shop áo quần, nói với chị Th là đã cầm xe. Chị Th không đồng ý và buộc D phải về nhà lấy tiền để chuộc xe trả lại cho mình. D nói với chị Th là cùng về nhà D để lấy vàng và mượn thêm tiền đi chuộc xe. Sau đó, cả hai thuê xe taxi đi về nhà D. Khi đến nhà D, chị Th đứng ngoài chờ, D đi vào trong nhà rồi tắt máy điện thoại di động và bỏ trốn. Ngày 9/5/2017, Trần Quang D bị khởi tố và truy nã, ngày 12/7/2017 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ: một chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 75F1-236.44.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐG, ngày 10/2/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 75F1- 236.44, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 23.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 75F1- 236.44 cho chị Huỳnh Thị Kim Th, chị Th đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Anh Nguyễn Chí H yêu cầu D phải hoàn trả số tiền 10.000.000đồng là số tiền anh H đã giao cho D khi nhận cầm cố xe mô tô 75F1-236.44, D chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 209/QĐ/KSĐT, ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trần Quang D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 140 Bộ luật hình sự, để tuyên bố Trần Quang D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để xử phạt: Trần Quang D từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Chí H số tiền 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử Toà án nhân dân thành phố Huế

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như hành vi mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Xét lời khai nhận đó phù hợp khách quan với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được kiểm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Khoảng 15 giờ, ngày 22/1/2017 sau khi nhận xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 75F1-236.44 do chị Huỳnh Thị Kim Th giao, Trần Quang D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên mang chiếc xe này cầm cố cho anh Nguyễn Chí H, ở tại 11 Phùng Hưng, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, lấy số tiền 10.000.000đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của Trần Quang D đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trần Quang D là người đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ăn chơi, đua đòi, nên dẫn đến việc phạm tội. Do tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 23.000.000đồng, nên bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tại bản án số 257/2014/HSST ngày 17/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xác định bị cáo Trần Quang D phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm”, hiện nay chưa được xóa án tích, nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố Trần Quang D về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm đ khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng, bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hình sự về các tội chiếm đoạt tài sản, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: số tiền bị cáo cầm xe cho anh Nguyễn Chí H, hiện nay chưa bồi thường, anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường 10.000.000đồng, xét yêu cầu của anh H là phù hợp với quy định của pháp luật, nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H 10.000.000đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 10.000.000đồng x 5% = 500.000đồng.
Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Quang D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang D 2 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 12/7/2017.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Quang D phải bồi thường cho anh Nguyễn Chí H số tiền 10.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quang D phải chịu 200.000đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quang D phải chịu 500.000đồng

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người nêu trên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS TP Huế
- Công an TP Huế
- TAND tỉnh
- THA TP Huế
- Sở Tư Pháp
- PV 27
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu HS

Hoàng Quang Bình